

Số: 37/2019/QĐCNSTT-VHN

Ninh Kiều, ngày 26 tháng 02 năm 2019

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN NINH KIỀU**

Căn cứ vào Điều 221 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55; Điều 82; Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật phí và lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 – 12 – 2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân và gia đình thụ lý số 31/2019/TLST - HNGĐ ngày 18 tháng 02 năm 2019 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- Người yêu cầu giải quyết việc hôn nhân:

1. Ông **Lê Phương Q**, sinh năm 1986.

Địa chỉ: Đường N, phường A, quận N, thành phố C.

2. Bà **Nguyễn Thị Kim B**, sinh năm 1989.

Địa chỉ HKTT: Đường N, phường A, quận N, thành phố C.

Chỗ ở: Ấp L, xã H, huyện L, tỉnh Đ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Các đương sự vẫn giữ nguyên yêu cầu ly hôn nên hòa giải đoàn tụ không thành.

[2] Về con chung: Có 02 con chung tên Lê Thảo (nữ), sinh ngày 15/11/2013 và Lê Đăng K (nam), sinh ngày 11/5/2016. Khi ly hôn, bà Kim B, ông Q thống nhất giao con chung cho bà Kim B trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, ông Q tự nguyện cấp

đường nuôi con chung mỗi cháu 1.000.000 đồng/tháng.

[3] Về tài sản chung và nợ chung: Bà Kim B, ông Q thống nhất không có nên không đặt ra xem xét, nếu sau này có phát sinh tranh chấp sẽ giải quyết thành vụ án khác.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Ông **Lê Phương Q** và bà **Nguyễn Thị Kim** thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Có 02 con chung tên Lê Thảo V (nữ), sinh ngày 15/11/2013 và Lê Đăng K (nam), sinh ngày 11/5/2016. Khi ly hôn, bà Kim B, ông Q thống nhất giao con chung cho bà Kim B trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, ông Q tự nguyện cấp dưỡng nuôi con chung mỗi cháu 1.000.000 đồng/tháng. Dành quyền thăm nom, chăm sóc và giáo dục con chung cho ông Q không ai có quyền ngăn cản.

Vì lợi ích mọi mặt của cháu V và cháu K các bên có quyền làm đơn xin thay đổi người trực tiếp nuôi con chung và thay đổi yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung theo quy định của pháp luật.

- Về tài sản chung và nợ chung: Ông Q và bà Kim B thống nhất không có nên không đặt ra xem xét, nếu sau này có phát sinh tranh chấp sẽ được giải quyết thành vụ án khác.

2. Về lệ phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Mỗi người phải chịu 150.000 đồng, bà Kim B tự nguyện nộp thay cho ông Q 150.000 đồng. Bà Kim B đã nộp 300.000 đồng tiền tạm ứng lệ phí theo biên lai thu số 000840 ngày 18 tháng 02 năm 2019 được chuyển thành lệ phí hôn nhân.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân QNK;
- UBND xã Hòa Long, LV., ĐT;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

ĐỖ THỊ DIỄM TRANG